**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG**

**VIỆT NAM**

**DỰ THẢO SỬA ĐỔI QUY CHẾ KHEN THƯỞNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN**

(Ban hành theo Quyết định 1689/ QĐ- TLĐ, ngày 12 tháng 11 năm 2019)

**Chú thích:**

- Chữ gạch ngang: nội dung đề nghị sửa đổi

- Chữ gạch chân: nội dung đề nghị bổ sung

- *Chữ nghiêng: giải trình lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐIỀU, KHOẢN** | **NỘI DUNG TẠI QUY CHẾ 1689** | **NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ**  **SỬA ĐỔI, BỔ SUNG** | **LÝ DO ĐỀ NGHỊ**  **SỬA ĐỔI, BỔ SUNG** |
|  | **Điều 3 Phát động, đăng ký thi đua** |  |  | *Đề nghị bỏ Điều 3 (do Luật TĐKT không còn yêu cầu phải thực hiện việc đăng ký thi đua đầu năm)* |
|  | **Điều 10. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”** | **Điều 10. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”** | **Điều 10. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”** |  |
|  |  | 1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được lựa chọn trong số những Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”;  ~~Số Công đoàn cơ sở được đề nghị tặng “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” không quá 20% (hai mười phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở được tặng “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương”.~~ | 1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:  1.1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được lựa chọn trong số những Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; | *Bỏ phần gạch chân và đưa chung tỷ lệ với tổng số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đề nghị xét tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn.* |
|  |  | 2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích xuất sắc, được bình chọn suy tôn dẫn đầu các Cụm, Khối thi đua do Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn tổ chức.  Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở tiêu biểu xuất sắc nhất, được Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương lựa chọn đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Cờ thi đua thì không được tặng Cờ thi đua của cấp đề nghị mà chỉ ban hành Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của cấp đề nghị.  Tổng số “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở không quá 20% (hai mươi phần trăm) tổng số Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở được tặng “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương”.  Tổng số “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở không quá 3% (ba phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn. | 1.2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích xuất sắc, được bình chọn suy tôn dẫn đầu các Cụm, Khối thi đua do Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn tổ chức.  1.3..Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở tiêu biểu xuất sắc nhất, được Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương lựa chọn đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Cờ thi đua thì không được tặng Cờ thi đua của cấp đề nghị mà chỉ ban hành Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của cấp đề nghị.  Trường hợp tập thể đã được đề nghị tặng “Cờ của Tổng Liên đoàn” nhưng không được xét tặng do chưa đảm bảo hồ sơ, thủ tục thì Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xem xét, quyết định tặng cờ thi đua của đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương theo quy định.  1.4.Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 20% số Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được tặng cờ dẫn đầu Cụm, Khối thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trở lên.  Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn xét tặng cho Công đoàn cơ sở không quá 20% (hai mười phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở được tặng “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố” trở lên.  1.5.Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở không quá 20% tổng số Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được tặng “Cờ thi đua của Công đoàn ngành Trung ương trở lên.  1.6. Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở không quá 03% (ba phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn. Đối với Công đoàn Tổng công ty có dưới 200 công đoàn cơ sở thì được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng không tặng quá 5 cờ thi đua. | *Quy định rõ tỷ lệ xét tặng cờ thi đua Tổng Liên đoàn đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở của LĐLĐ tỉnh, thành phố.*  *Bổ sung nội dung:*  *Trường hợp tập thể đã được đề nghị tặng “Cờ của Tổng Liên đoàn” nhưng không được xét tặng do chưa đảm bảo hồ sơ, thủ tục thì Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xem xét, quyết định tặng cờ thi đua của đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành*  *Đối với Công đoàn Tổng công ty có dưới 200 công đoàn cơ sở thì được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng không tặng quá 5 cờ thi đua.* |
|  |  | 3. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn đạt các tiêu chuẩn sau:  ~~3.1. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;~~ được bình chọn suy tôn dẫn đầu và xuất sắc trong các Cụm, Khối thi đua do Tổng Liên đoàn tổ chức.  ~~3.2. Thực hiện công tác thu, chi và trích nộp tài chính Công đoàn đầy đủ theo đúng quy định của Tổng Liên đoàn;~~  ~~3.3. Thực hiện tốt công tác xây dựng và nhân điển hình tiên tiến, có cá nhân được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.~~  Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn đã được Tổng Liên đoàn lựa chọn trình Chính phủ tặng Cờ thi đua thì không được tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn mà chỉ ban hành Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn. | 2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty và đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn đạt các tiêu chuẩn sau:  2.1. Hoàn thành các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; được bình chọn suy tôn dẫn đầu trong các Cụm, Khối thi đua của Tổng Liên đoàn.  2.2. Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.  Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn đã được Tổng Liên đoàn lựa chọn trình Chính phủ tặng Cờ thi đua thì không được tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn mà chỉ ban hành Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn.  Trường hợp tập thể được đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” nhưng không được xét tặng do chưa đảm bảo hồ sơ, thủ tục thì Tổng Liên đoàn xem xét, quyết định tặng cờ thi đua của Tổng Liên đoàn theo quy định.  Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn xét tặng cho Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn thực hiện theo Hướng dẫn Cụm, Khối thi đua của Tổng Liên đoàn. | *Bỏ các mục 3.1; 3.2; 3.3 và bổ sung thêm các nội dung có gạch chân theo quy đinh của Luật thi đua khen thưởng mới.* |
|  | **Điều 11. Danh hiệu** **“Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn”** | **Điều 11. Danh hiệu** **“Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn”**  ~~1. Các chuyên đề xét khen thưởng cờ thi đua hàng năm của Tổng Liên đoàn gồm: Chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hoá, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” và các chuyên đề khác theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.~~  ~~2. Đối tượng được xét tặng Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn” hàng năm gồm: Công đoàn cơ sở; Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.~~  ~~3. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng, quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ khen thưởng danh hiệu Cờ thi đua cho từng chuyên đề của Tổng Liên đoàn.~~  ~~4. Số lượng Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm:~~  ~~Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương trực thuộc Tổng Liên đoàn được đề nghị xét tặng không quá 01 cờ. Riêng đối với Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương trực thuộc Tổng Liên đoàn có từ 1.800 Công đoàn cơ sở trở lên được đề nghị xét tặng không quá 02 cờ, nhưng tổng số cờ trong một năm không q~~uá 50 cờ cho một chuyên đề. | **Điều 11. Danh hiệu** **“Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn”**  Danh hiệu cờ thi đua của Tổng Liên đoàn để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi sơ, tổng kết phong trào.  Tổng Liên đoàn sẽ có hướng dẫn riêng cho từng chuyên đề thi đua. | *Theo quy định mới của Luật Thi đua – Khen thưởng, cờ thi đua chuyên đề chỉ xét tặng khi sơ, tổng kết.* |
|  | **Điều 12: Danh hiệu** **“Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương”** | “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương” xét tặng cho Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương công nhận. Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương tổ chức phát động. | “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương” xét tặng cho công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong các phong trào thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương.  “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương” xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được bình chọn suy tôn dẫn đầu các Cụm, Khối thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương. |  |
|  | **Điều 14. Bằng khen của Tổng Liên đoàn** | **Điều 14. Bằng khen của Tổng Liên đoàn**  1. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau: | **Điều 14. Bằng khen của Tổng Liên đoàn**  1. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân đạt các điều kiện và tiêu chuẩn sau: |  |
|  |  | 1.1. Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở. | - Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua yêu nước;  - Có 02 năm liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở; | *Bổ sung theo quy định tại Điều 74, Luật Thi đua - Khen thưởng 2022* |
|  |  | ~~1.2. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương.~~ | - Một trong hai năm liền kề (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn) đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen của Công đoàn Tổng công ty trưc thuộc Tổng Liên đoàn. | Điểm 1.3, k*hông bắt buộc là phải năm trước liền kề mà chỉ yêu cầu 1 trong 2 trước năm đề nghị BK TLĐ đã được tặng BK toàn diện của của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen của Công đoàn Tổng công ty trưc thuộc Tổng Liên đoàn.*  Bổ sung thêm cụm từ “hoặc Giấy khen của Công đoàn Tổng công ty trưc thuộc Tổng Liên đoàn” *để rõ hơn đối với các Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn ko có thẩm quyền tặng Bằng khen.* |
|  |  | ~~2. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho công nhân, lao động xuất sắc tiêu biểu trong số công nhân, lao động có 02 năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên Công đoàn xuất sắc, năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen hoặc Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị hoặc được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.~~ | 2. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho công nhân, lao động đạt các điều kiều và tiêu chuẩn sau:  - Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua yêu nước;  - Có 02 năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên Công đoàn xuất sắc, trong thời gian đó có 01 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.  - Một trong hai năm liền kề trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen của Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.  3. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các doanh nghiệp không thực hiện bình xét danh hiệu thi đua nhà nước đạt các điều kiện và tiêu chuẩn sau:  - Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua yêu nước;  - Có 02 năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.  - Một trong hai năm liền kề trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen của Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn. | 2. Mục 2:  - Bổ sung tiêu chuẩn của công nhân lao động được đề nghị xét tặng Bằng khen TLĐ là có 01 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở; cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các doanh nghiệp không bình xét danh hiệu thi đua nhà nước có 02 năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở (*Bổ sung làm rõ hơn tiêu chuẩn đối với CNLĐ và lãnh đạo quản lý nơi ko bình xét danh hiệu thi đua Nhà nước).*  - Quy định rõ hơn là: “Một trong hai năm liền kề trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen của Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.”  - Bỏ cụm từ “ hoặc được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.” *Vì sáng kiến được xét Bằng LĐST đã có tiêu chuẩn xét tặng riêng và thực hiện nguyên tắc được Quy định tại Mục c, Khoản 2, Điều 5Luật Thi đua – Khen thưởng:* **không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được**; *Đồng thời đề tạo điều kiện cho CNLĐ có sáng kiến chưa đủ tiêu chuẩn xét tặng Bằng LĐST nhưng có nhiều thành tích trong hoạt động chuyên môn và CĐ.* |
|  |  |  | 4. Bằng khen Tổng Liên đoàn xét tặng cho LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty và các Ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn đạt các tiêu chuẩn sau:  -Hoàn thành các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; Được cụm, khối thi đua thuộc Tổng Liên đoàn đánh giá có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua hằng năm  - Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác | *Bổ sung theo Hướng dẫn hoạt động và phân chia Cụm, Khối thi đua của Tổng Liên đoàn.* |
|  |  | 3. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho tập thể từ Công đoàn cơ sở trở lên đạt các tiêu chuẩn sau: | 5. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho tập thể: Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau: |  |
|  |  | 3.1. Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết của Công đoàn; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết; | 5.1. Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;  5.2. Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết. | *Thêm mục 3.2. theo Quy định tại Điều 74, Luật thi đua – khen thưởng 2022* |
|  |  | 3.2. Hai năm liên tục hoàn thành ~~tốt~~ nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và người lao động; | 5.3. Hai năm liên tục hoàn thành **xuất sắc** nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên, người lao động.  Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. | Điểm 3.2. Chuyển từ hoàn thành “tốt” sang tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc và bổ sung thêm nội dung công tác dân chủ cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. (theo quy định Luật Thi đua – khen thưởng Điều 74) |
|  |  | 3.3. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen của Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn ~~và năm đề nghị khen thưởng được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.~~ | 5.4. Một trong hai năm liền kề (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn) đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen của Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn. | Điểm 5.4.  Sửa cụm từ “năm trước liền kề”bằng cụm từ “Một trong hai năm liền kề (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn)”. (*Không bắt buộc là phải năm trước liền kề mà chỉ yêu cầu trước năm đề nghị BK TLĐ đã được tặng BK của của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương hoặc Giấy khen của Công đoàn Tổng công ty trưc thuộc Tổng Liên đoàn.*  Bỏ cụm từ “và năm đề nghị khen thưởng được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên”. *vì tiêu chuẩn này đã được quy định ở Điểm 5.3.* |
|  |  | 4. Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm. | 6. Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đảm bảo các tỷ lệ sau: | *Quy định rõ tỷ lệ xét tặng Bằng khen đối với LĐLĐ tỉnh, TP; CĐ ngành TW và Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc TLĐ.* |
|  |  | Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 1% (một phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương.  Số lượng bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 5% (năm phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở thuộc Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn. | Không quá 01% tổng số Công đoàn cơ sở thuộc LĐLĐ tỉnh, thành phố; Không quá 02% tổng số Công đoàn cơ sở thuộc Công đoàn ngành Trung ương. (Đối với Công đoàn ngành Trung ương có dưới 200 Công đoàn cơ sở được đề nghị xét tặng không quá 04 Bằng khen); Không quá 05% tổng số Công đoàn cơ sở thuộc Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn nhưng không quá 25% tổng số Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương, Giấy khen của Công đoàn Tổng công ty trực thuộc TLĐ tặng cho tập thể trực thuộc. | Quy định lệ Bằng khen theo nhóm: LĐLĐ tỉnh, Tp; các CĐ và Tổng công ty theo từng mục  - Điểm6. Quy định về tỷ lệ xét tặng BK cho tập thể thuộc LĐLĐ tỉnh, thành phố giữ nguyên mức 1%  - Tăng tỷ lệ xét tặng Bằng khen TLĐ cho tập thể thuộc CĐ ngành TW lên 2% *(do CĐ ngành TW có tỷ lệ trung bình đoàn viên/CĐCS cao gần gấp 3 lần LĐLĐ tỉnh, TP, thực hiện không quá 1% đã có nhiều đơn vị phản ánh tỷ lệ quá ít, không động viên, khuyến khích được phong trào, VD Công đoàn ngành Y tế nếu xét 1% thì mỗi năm chỉ có 01 tập thể được xét tặng BK TLĐ, hiện có 02 Công đoàn ngành có dưới 200 CĐCS là Công đoàn Y tế: 109 CĐCS và Công đoàn Giáo dục: 135 CĐCS)*  -Bổ sung 01 nội dung: Tổng số “Bằng khen của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở không quá 25% tổng số Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở được tặng “Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương”.  *Thực hiện khen thưởng theo nguyên tắc cấp trên lựa chọn khen thưởng ít hơn cấp dưới và để đánh giá thực chất, đảm bảo mức độ tôn vinh khen thưởng đúng người, đúng thành tích* |
|  |  | Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân không quá 0,1% (một phần nghìn) tổng số đoàn viên Công đoàn thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương trực thuộc Tổng Liên đoàn. | 7. Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hằng năm cho cá nhân đảm bảo các tỷ lệ sau:  Không quá 0,1% (một phần nghìn) tổng số đoàn viên Công đoàn thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn nhưng không quá 25% tổng số “Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương”, Giấy khen của Công đoàn Tổng công ty tặng cho các cá nhân. | Bổ sung 01 nội dung: Tổng số “Bằng khen của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho cá nhân không quá 25% tổng số cá nhân được tặng “Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương”  *(Hiện có nhiều đơn vị số lượng đề nghị Bằng khen Tổng Liên đoàn tương đương với Bằng khen LĐLĐ tỉnh, CĐ ngành tặng).*  *Thực hiện khen thưởng theo nguyên tắc cấp trên lựa chọn khen thưởng ít hơn cấp dưới và để đánh giá thực chất, đảm bảo mức độ tôn vinh khen thưởng đúng người, đúng thành tích* |
|  |  |  | 7.2. Bằng khen Tổng Liên đoàn xét tặng cho cán bộ công đoàn chuyên trách thuộc LĐLĐ tỉnh, thành phố Công đoàn ngành Trung ương thực hiện theo tiêu chuẩn tại Khoản 1. Hàng năm LĐLĐ tỉnh, Tp, Công đoàn ngành TW và Công đoàn Tổng công ty trực thuộc TLĐ được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng khen không quá 10% tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách tại cơ quan LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương. | Bổ sung thêm Quy định riêng tỷ lệ xét tặng Bằng khen Tổng Liên đoàn cho cán bộ trực thuộc LĐLĐ tỉnh, Công đoàn ngành Trung ương *(Hiện tỷ lệ đề nghị khen thưởng cho cán bộ chuyên trách thuộc LĐLĐ tỉnh, ngành cao, ảnh hưởng đến tỷ lệ xét tặng cho CB Công đoàn không chuyên trách và đoàn viên công đoàn nói chung)* |
|  |  | Tổng Liên đoàn khuyến khích các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương xét, đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Bằng khen cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất, khen đột xuất và tổ chức các hoạt động tôn vinh trang trọng, thiết thực, nhưng vẫn phải đảm bảo thành tích, tiêu chuẩn và số lượng theo quy định của Tổng Liên đoàn. | 7.3.Số lượng cá nhân đề nghị xét tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đảm bảo tỷ lệ 15% cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất; cán bộ công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.  Tổng Liên đoàn khuyến khích các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương xét, đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Bằng khen cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất, khen đột xuất và tổ chức các hoạt động tôn vinh trang trọng, thiết thực, nhưng vẫn phải đảm bảo thành tích, tiêu chuẩn và số lượng theo quy định của Tổng Liên đoàn. | Bổ sung: Số lượng cá nhân đề nghị xét tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn phải đảm bảo tỷ lệ 15% giành cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất; cán bộ công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.  *Thực hiện Nghị quyết 07 của Tổng Liên đoàn về đổi mới công tác thi đua khen thưởng, quy định tỷ lệ xét tặng Bằng khen cho CN, lao động trực tiếp sản xuất và CBCC, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.(hiện nay đề nghị của các đơn vị tỷ lệ này rất thấp, chủ yếu đề nghị khen thưởng cho CB giữ chức vụ).* |
|  | **Điều 15. Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn** | 4. Số lượng Bằng khen chuyên đề xét tặng hàng năm:  Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng khen chuyên đề cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong số các tập thể, cá nhân được các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương trực thuộc Tổng Liên đoàn đề nghị, nhưng tổng số Bằng khen trong một năm không quá 300 bằng khen cho một chuyên đề.  Số lượng tập thể, cá nhân đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng khen như sau: Mỗi Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương trực thuộc Tổng Liên đoàn được đề nghị xét tặng không quá 04 Bằng khen; riêng đối với Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương trực thuộc Tổng Liên đoàn có từ 100.000 đến dưới 500.000 đoàn viên đề nghị xét tặng không quá 06 Bằng khen; từ 500.000 đoàn viên trở lên được đề nghị xét tặng không quá 08 Bằng khen. | 4. Số lượng Bằng khen chuyên đề xét tặng hàng năm:  Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng khen chuyên đề cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong số các tập thể, cá nhân được các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương trực thuộc Tổng Liên đoàn đề nghị, nhưng tổng số Bằng khen trong một năm không quá 300 Bằng khen cho một chuyên đề. (Trong đó không quá 50% cho tập thể)  Số lượng tập thể, cá nhân đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng khen như sau: Mỗi Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương trực thuộc Tổng Liên đoàn được đề nghị xét tặng không quá 04 Bằng khen; riêng đối với Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương trực thuộc Tổng Liên đoàn có từ 100.000 đến dưới 500.000 đoàn viên đề nghị xét tặng không quá 06 Bằng khen; từ 500.000 đoàn viên trở lên được đề nghị xét tặng không quá 08 Bằng khen. | *Quy định rõ tỷ lệ xét tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân do hiện nay nhiều đơn vị chỉ đề nghị xét tặng Bằng khen cho các tập thể với lý do các cá nhân không có sáng kiến.* |
|  | **Điều 16.** **Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương:** | 1. Bằng khen của Liên đoàn tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:  1.1. Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn, là gương điển hình trong công nhân, viên chức, lao động của ngành, địa phương.  1.2. Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”; đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị. | 1. Bằng khen của Liên đoàn tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:  1.1. Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn, là gương điển hình trong công nhân, viên chức, lao động của ngành, địa phương.  1.2. Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có 01 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 01 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;  1.3. Trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị. | *Quy định rõ hơn tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh, TP, Công đoàn ngành Trung ương* |
|  |  | 2. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xét tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:  2.1. Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn do Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương tổ chức;  2.2. ~~Năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Giấy khen và năm đề nghị khen thưởng tập thể Công đoàn được đánh giá chất lượng hoạt động Công đoàn loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.~~ | 2. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:  2.1. Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn do Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương tổ chức;  2.2. Hai năm liên tục hoàn thành **tốt** nhiệm vụ trở lên (tính cả năm đề nghị khen thưởng), trong đó có ít nhất 01 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và người lao động.  Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.  2.3. Một trong hai năm liền kề (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương) đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị. | *Quy định rõ hơn tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh, TP, Công đoàn ngành Trung ương* |
|  | **Điều 17. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn** | 1. Đối với đoàn viên là công nhân, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở xuống, không giữ chức vụ lãnh đạo, có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ ~~80~~ triệu đồng trở lên hoặc 03 năm liên tục có giải pháp, sáng kiến với tổng giá trị làm lợi từ 120 triệu đồng trở lên;  2. Đối với đoàn viên là cán bộ, công chức, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên, không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ ~~150~~ triệu đồng trở lên;  3. Đối với đoàn viên là cán bộ lãnh đạo quản lý (giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp từ 0,3 trở lên đối với đơn vị hành chính, sự nghiệp và giữ chức vụ Giám đốc, Phó Giám đốc doanh nghiệp và tương đương trở lên đối với các loại hình doanh nghiệp) có từ 01giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ ~~200~~ triệu đồng trở lên hoặc có giải pháp cải tiến quản lý về tổ chức sản xuất áp dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao được cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương công nhận.  4~~. Đối với những Đề tài khoa học cấp tỉnh, Bộ có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp trên 60% cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.~~  ~~5. Đối với những đề tài khoa học cấp Nhà nước có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp từ 50% trở lên cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.~~  ~~6. Đối với đề tài lớn phải nghiên cứu nhiều năm hoặc phải chia làm nhiều đề tài nhánh, nếu đề tài nhánh được nghiệm thu đạt kết quả xuất sắc và mức độ đóng góp trên 30% cho đề tài lớn thì tác giả là chủ nhiệm đề tài nhánh cũng được xem xét đề nghị khen thưởng~~.  ~~7. Có giải pháp công nghệ dự thi tại các cuộc thi khu vực và quốc tế, hội thi quốc gia hoặc hội thi cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương và đạt giải nhất, nhì, ba hoặc giải A, B, C trong các hội thi đó~~ *~~(nếu giải pháp có từ 02 tác giả trở lên thì chỉ xét khen thưởng cho 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất).~~*  8. Đối với các sáng kiến ở các đơn vị không xác định được cụ thể giá trị làm lợi nhưng đã được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, phạm vi ảnh hưởng rộng đến cấp tỉnh, thành phố, ngành Trung ương, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng xác nhận hoặc cơ quan quản lý khoa học công nghệ của tỉnh, Bộ xác nhận thì tác giả của các sáng kiến đó được xem xét đề nghị khen thưởng. | 1. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn sau:  1.1.. Đối với cá nhân là công nhân, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở xuống, không giữ chức vụ lãnh đạo, có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 200 triệu đồng/ năm trở lên;  1.2. Đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên, không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, có từ 01 giải pháp/năm trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 400 triệu đồng/ năm trở lên;  1.3. Đối với cá nhân là cán bộ lãnh đạo quản lý (giữ chức vụ từ phó, trưởng phòng trở lên ) có từ 01giải pháp/năm trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 600 triệu đồng/ năm trở lên.  1.4. Đối với cá nhân có sáng kiến, giải pháp không xác định được cụ thể giá trị làm lợi nhưng đã được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, phạm vi ảnh hưởng rộng đến cấp tỉnh, thành phố, bộ, ngành Trung ương, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng xác nhận. Đồng thời được cơ quan quản lý khoa học công nghệ cấp tỉnh, Bộ xác nhận thì tác giả của các sáng kiến đó được xem xét đề nghị tặng thưởng Bằng Lao động sáng tạo.  1.5. Tổng Liên đoàn xem xét tặng Bằng Lao động sáng tạo cho cá nhân có giải pháp, sáng kiến đạt Giải Nhất tại các Hội thi sáng tạo Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, thành phố và đã được áp dụng có hiệu quả, được các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ứng dụng xác nhận.  2. Căn cứ đề nghị xét tặng Bằng Lao động sáng tạo  2.1. Các sáng kiến đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng Lao động sáng tạo ngoài việc đạt các tiêu chuẩn về giá trị làm lợi và hiệu quả ứng dụng theo quy định tại khoản 1, phải đảm bảo có tính mới, tính sáng tạo theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về ban hành Điều lệ sáng kiến.  2.2. Số lượng đề nghị xét tặng Bằng lao động sáng tạo cho nhóm tác giả:  **Ban Dự thảo xây dựng 02 phương án:**  ***Phương án 1:***  - Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi dưới 05 tỷ đồng, được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng LĐST cho 01 cá nhân.  - Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi từ 5 tỷ đồng đến dưới 10 tỷ đồng, được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng LĐST cho 02 cá nhân**.**  - Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi từ 10 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng, được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng LĐST cho 03 cá nhân.  - Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi từ 50 tỷ đồng trở lên, được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng LĐST cho 04 cá nhân.  2.3. Các cá nhân được đề nghị xét tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn phải là cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất đối với sáng kiến. Trường hợp sáng kiến có nhiều cá nhân với tỷ lệ tham gia đóng góp bằng nhau thì đơn vị xem xét lựa chọn, đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng LĐST cho các cá nhân theo đúng số lượng phân bổ tại Mục 2. 2.  Tỷ lệ đóng góp của các cá nhân đối với sáng kiến, giải pháp do Hội đồng nghiệm thu sáng kiến của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xác nhận.  ***Phương án 2:***  -Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi dưới 05 tỷ đồng, được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng LĐST cho 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp trên 50%,  -Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi từ 5 tỷ đồng đến dưới 10 tỷ đồng, được đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Bằng LĐST cho các cá nhân có tỷ lệ đóng góp từ 40% trở lên, trường hợp sáng kiến không có cá nhân đóng góp từ 40% trở lên thì **đề nghị xét tặng Bằng Lao động sáng tạo cho 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất.**  2-Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi từ 10 tỷ đồng đến dưới 50 tỷ đồng, được đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Bằng LĐST cho các cá nhân có tỷ lệ đóng góp từ 30% trở lên, trường hợp sáng kiến không có cá nhân đóng góp từ 30% trở lên thì **đề nghị xét tặng Bằng Lao động sáng tạo cho 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất.**  -Đối với nhóm tác giả có sáng kiến mang lại giá trị làm lợi từ 50 tỷ đồng trở lên, được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng LĐST cho các cá nhân có tỷ lệ đóng từ 25% trở lên, trường hợp sáng kiến không có cá nhân đóng góp từ 25% trở lên thì **đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng Bằng Lao động sáng tạo cho 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất.**  Tỷ lệ đóng góp của các cá nhân đối với sáng kiến, giải pháp do Hội đồng nghiệm thu sáng kiến của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xác nhận. | *- Nâng Giá trị làm lợi (GTLL) tại thời điểm hiện nay so với thời điểm GTLL tại Quy chế 1564/QĐ-TLĐ ngày 24/12/2014 của ĐCT TLĐ do qua 10 năm, các chỉ số phát triển kinh tế xã hội, tốc độ tăng trưởng, tỷ lệ trượt giá...đã thay đổi nhiều, đồng thời, qua kết quả theo dõi thực tế, kết quả các chương trình 75 nghìn sáng kiến, 01 triệu sáng kiến giá trị làm lợi đã tăng rất cao. Bên cạnh đó, cần phải nâng giá trị làm lợi để tăng uy tín và giá trị của Bằng LĐST song hành với việc tăng tiền thưởng cho Bằng LĐST*  *- Bỏ các khoản 4,5,6 vì qua theo dõi những năm qua, các đề tài khó xác định tính khả thi và đã được ứng dụng mang lại giá trị làm lợi. Vì vậy những đề tài có tính mới được áp dụng vào thực tiễn cần phải được công nhận tương ứng thành sáng kiến*  *- Bỏ khoản 7 vì đa số các giải pháp dự thi chưa được các đơn vị ứng dụng trong thực tế. Nếu như phải xác nhận của đơn vị ứng dụng mang lại hiệu quả KT-XH cao trước thời điểm đề nghị thì ứng với các khoản đã nêu ở trên*  *- Nhằm khuyến khích, động viên những tác giả và đồng tác giả sáng kiến có giá trị làm lợi lớn cần xem xét tặng thêm Bằng LĐST cho cá nhân có tỷ lệ đóng góp nhất định* |
|  | **Điều 18. Giải thưởng** | **Điều 18. Giải thưởng**  1. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” của Tổng Liên đoàn:  1.1. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” phần thưởng cao quý của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được xét, trao tặng cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất tại các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất trong lao động sản xuất; có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật; tích cực đào tạo, kèm cặp, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ góp phần xây dựng doanh nghiệp, đơn vị phát triển bền vững, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn vững mạnh.  1.2. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” được tổ chức trao tặng 5 năm 1 lần vào dịp “Tháng Công nhân” của năm tổ chức Đại hội Công đoàn Việt Nam.  1.3. Một cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần.  1.4. Năm tổ chức trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng về xét, trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”.  2. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” của Tổng Liên đoàn:  2.1. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” phần thưởng cao quý của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được xét, trao tặng cho cán bộ công đoàn các cấp có thành tích đặc biệt xuất sắc, có sáng kiến, sáng tạo trong hoạt động Công đoàn góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn và xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh;  2.2. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” được tổ chức trao tặng hàng năm vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7) hoặc vào dịp khác do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định;  2.3. Một cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần;  2.4. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng về việc xét, trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh”. | **Điều 18. Giải thưởng**  1. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” của Tổng Liên đoàn:  1.1. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” phần thưởng cao quý của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được xét, trao tặng cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất tại các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất trong lao động sản xuất; có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật; tích cực đào tạo, kèm cặp, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ góp phần xây dựng doanh nghiệp, đơn vị phát triển bền vững, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn vững mạnh.  1.2. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” được tổ chức trao tặng 5 năm 1 lần vào dịp “Tháng Công nhân” của năm tổ chức Đại hội Công đoàn Việt Nam hoặc vào dịp khác do Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định.  1.3. Một cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần.  1.4. Năm tổ chức trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng về xét, trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”.  2. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” của Tổng Liên đoàn:  2.1. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” phần thưởng cao quý của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được xét, trao tặng cho cán bộ công đoàn các cấp có thành tích đặc biệt xuất sắc, có sáng kiến, sáng tạo trong hoạt động Công đoàn góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn và xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh;  2.2. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” được tổ chức trao tặng 5 năm 2 lần vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7) hoặc vào dịp khác do Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định;  2.3. Một cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần;  2.4. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng về việc xét, trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh”. | *Thay đổi trao tặng Giải thưởng Nguyễn Văn Linh từ trao tặng hàng năm sang trao tặng 5 năm 2 lần* |
|  | **Điều 28. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"** | **Điều 28. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"**  1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:  1.1. Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;  1.2. Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý và được ứng dụng để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng và được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.  Đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, những đề xuất, sáng kiến mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội không thể lượng hóa cụ thể được giá trị bằng tiền, nhưng được Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học của đơn vị đánh giá cao, Thủ trưởng đơn vị xác nhận về hiệu quả của sáng kiến đó thì cũng được coi là sáng kiến cấp cơ sở.  2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.  3. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết).  4. Tỷ lệ cá nhân được xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" của cơ quan, đơn vị cơ sở. | **Điều 28. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"**  1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:  1.1. Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;  1.2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý và được ứng dụng để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng và được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.  Đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, những đề xuất, sáng kiến mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội không thể lượng hóa cụ thể được giá trị bằng tiền, nhưng được Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học của đơn vị đánh giá cao, Thủ trưởng đơn vị xác nhận về hiệu quả của sáng kiến đó thì cũng được coi là sáng kiến cấp cơ sở.  2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.  3. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết).  4. Tỷ lệ cá nhân được xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" của cơ quan, đơn vị cơ sở. | *Bổ sung cụm từ “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc” theo tiêu chuẩn của Luật Thi đua, khen thưởng 2022 |
|  | **Điều 30. Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ "** | Tổng Liên đoàn xét trình Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" cho Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương; Công đoàn Tổng Công ty; các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn đạt các tiêu chuẩn sau:  1. Lập được thành tích xuất sắc tiêu biểu dẫn đầu Cụm, Khối thi đua của Tổng Liên đoàn**.**  2~~. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các qui định của tổ chức Công đoàn.~~  Số lượng tập thể được đề nghị tặng xét tặng danh hiệu ~~"Cờ thi đua của Chính phủ" không quá 20% tổng số tập thể được tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn.~~ | Tổng Liên đoàn xét trình Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" cho Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương; Công đoàn Tổng Công ty; các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn đạt các tiêu chuẩn sau:  1. Lập được thành tích xuất sắc tiêu biểu dẫn đầu Cụm, Khối thi đua do Tổng Liên đoàn tổ chức**.**  2. Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.  Số lượng tập thể được đề nghị tặng xét tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" không quá 20 % tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua dẫn đầu của Tổng Liên đoàn.  3. Tổng Liên đoàn xem xét tặng Cờ của Tổng Liên đoàn cho tập thể đã đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” nhưng không được xét tặng do chưa đảm bảo hồ sơ, thủ tục. KHÔNG xem xét tặng “Cờ thi đua Chính phủ” do có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về hành vi vi phạm của tập thể đãn tới không đảm bảo tiêu chuẩn khen thưởng.  4. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét trình danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” cho các tập thể dẫn đầu phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên khi sơ kết, tổng kết phong trào. | *Căn cứ Điều 25 Luật thi đua khen thưởng năm 2022*  ***Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”***  *1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau đây:*  *a) Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;*  *b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.*  *2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức.*  *3. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên khi sơ kết, tổng kết phong trào.*  *4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.* |
|  | **Điều 31. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"** | **Điều 31. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"**  1. Các tập thể được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc“ gồm:  1.1. Các Ban, phòng và tương đương thuộc Cơ quan Tổng Liên đoàn;  1.2. Các ban thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn; Liên đoàn Lao động cấp huyện, Công đoàn ngành cấp tỉnh, Công đoàn Tổng Công ty, Công đoàn khu công nghiệp, khu chế xuất và tương đương.  1.3. Các đơn vị sự nghiệp thuộc tổ chức Công đoàn như: Các phòng, ban, khoa, tổ, đội trực thuộc.  1.4. Các đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc tổ chức Công đoàn như: Các phòng, phân xưởng, tổ, đội trực thuộc doanh nghiệp.  2. Tiêu chuẩn Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”:  2.1. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và Công đoàn;  2.2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;  2.3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;  2.4. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;  2.5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các qui định của tổ chức Công đoàn. | **Điều 31. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"**  1. Các tập thể được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc“ gồm:  1.1. Các Ban, phòng và tương đương thuộc Cơ quan Tổng Liên đoàn;  1.2. Các ban thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn; Liên đoàn Lao động cấp huyện, Công đoàn ngành cấp tỉnh, Công đoàn Tổng Công ty, Công đoàn khu công nghiệp, khu chế xuất và tương đương.  1.3. Các đơn vị sự nghiệp thuộc tổ chức Công đoàn như: Các phòng, ban, khoa, tổ, đội trực thuộc.  1.4. Các đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc tổ chức Công đoàn như: Các phòng, phân xưởng, tổ, đội trực thuộc doanh nghiệp.  2. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:  2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và Công đoàn;  2.2. Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;  2.3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";  2.4. Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";  2.5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước | *Cập nhật theo Quy định mới của Luật TĐ-KT*  *XIN Ý KIẾN CÁC ĐƠN VỊ VỀ VIỆC ĐỀ NGHỊ NGHIÊN CỨU BỔ SUNG DANH HIỆU “TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC” ĐỐI VỚI CÁC LĐLĐ TỈNH, THÀNH PHỐ, CÔNG ĐOÀN NGÀNH TRUNG ƯƠNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG, CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY TRỰC THUỘC TLĐ HẰNG NĂM* |
|  |  | **Điều 32. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến**  Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:  1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;  2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;  3. Có trên ~~50%~~ cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;  4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các qui định của tổ chức Công đoàn. | **Điều 32. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến**  Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:  1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;  2. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;  3. Có ít nhất là **70% cá nhân** trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;  4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các qui định của tổ chức Công đoàn. | *Theo Quy định mới của Luật TĐ-KT* |
|  | **Điều 45: Hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn xét trình khen thưởng cấp Nhà nước** | 1. Hồ sơ đề nghị xét phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” gửi về Tổng Liên đoàn ~~03~~ bộ và mỗi bộ gồm có:  2. Hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” gửi về Tổng Liên đoàn 3 bộ và mỗi bộ gồm có:  3. Hồ sơ đề nghị xét tặng Huân chương các loại gồm 04 bộ, mỗi bộ có:  4. Hồ sơ đề nghị xét tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” gồm 03 bộ, mỗi bộ có:  Các đơn vị lập tờ trình riêng đối với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn; Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Khen thưởng cấp Nhà nước; Bằng lao động sáng tạo; Khen thưởng Cờ thi đua và Bằng khen của Tổng Liên đoàn). Ngoài hồ sơ gửi về Tổng Liên đoàn qua đường bưu điện, các đơn vị gửi bản mềm về Tổng Liên đoàn qua địa chỉ: [**thiduatld@gmail.com**](mailto:thiduatld@gmail.com). | 1. Hồ sơ đề nghị xét phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” gửi về Tổng Liên đoàn 02 bộ và mỗi bộ gồm có:  2. Hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” gửi về Tổng Liên đoàn 02 bộ và mỗi bộ gồm có:  3. Hồ sơ đề nghị xét tặng Huân chương các loại gồm 02 bộ, mỗi bộ có:  4. Hồ sơ đề nghị xét tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” gồm 02 bộ, mỗi bộ có:  Các đơn vị lập tờ trình riêng đối với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn; Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Khen thưởng cấp Nhà nước; Bằng lao động sáng tạo; Khen thưởng Cờ thi đua và Bằng khen của Tổng Liên đoàn). Ngoài hồ sơ gửi về Tổng Liên đoàn qua đường bưu điện, các đơn vị gửi bản mềm và bản scan về Tổng Liên đoàn qua địa chỉ: [**thiduatld@gmail.com**](mailto:thiduatld@gmail.com). | *Căn cứ* *Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng có hiệu lực từ năm 2024; Hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ qua (Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương) chỉ 01 bộ bản chính* |
|  | **Điều 46. Tuyến trình khen thưởng cấp Nhà nước** | Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trình cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với: Các ban, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc hệ thống Công đoàn do Tổng Liên đoàn thành lập; Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Công đoàn ngành Trung ương; Liên đoàn Lao động cấp huyện; Công đoàn ngành cấp tỉnh, Công đoàn Viên chức cấp tỉnh, Công đoàn khu công nghiệp, khu chế xuất; Công đoàn Tổng Công ty và tương đương; Công đoàn cơ sở, cán bộ công đoàn chuyên trách hưởng lương từ ngân sách công đoàn, người lao động làm việc thuộc các đơn vị trên.  ~~Tổng Liên đoàn xem xét trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng Cờ thi đua đối với Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố dẫn đầu Khối thi đua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội khi có văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.~~ | Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trình cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với: Các ban, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc hệ thống Công đoàn do Tổng Liên đoàn thành lập; Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Công đoàn ngành Trung ương; Liên đoàn Lao động cấp huyện; Công đoàn ngành cấp tỉnh, Công đoàn Viên chức cấp tỉnh, Công đoàn khu công nghiệp, khu chế xuất; Công đoàn Tổng Công ty và tương đương; Công đoàn cơ sở, cán bộ công đoàn chuyên trách hưởng lương từ ngân sách công đoàn, người lao động làm việc thuộc các đơn vị trên.  Tổng Liên đoàn không trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng Cờ thi đua đối với Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố dẫn đầu Khối thi đua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội do UBND tỉnh, thành phố thành lập. | *Căn cứ Điều 46, khoản 4, mục d tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng:*  Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng đối với: Các ban, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc hệ thống Công đoàn do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thành lập; Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Công đoàn ngành trung ương; Liên đoàn Lao động cấp huyện; Công đoàn ngành cấp tỉnh, Công đoàn viên chức cấp tỉnh, Công đoàn khu công nghiệp, khu chế xuất; Công đoàn Tổng công ty và tương đương; Công đoàn cơ sở và cán bộ công đoàn chuyên trách hưởng lương từ ngân sách công đoàn thuộc các đơn vị nêu trên.  BỎ TUYẾN TRÌNH: Tổng Liên đoàn xem xét trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng Cờ thi đua đối với Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố dẫn đầu Khối thi đua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội khi có văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố. |
|  | **Về hồ sơ, thu tục đề nghị khen thưởng** |  |  | Sẽ được cập nhật theo quy định của Nghị định hướng dẫn thi hành Luật TĐKT trên tinh thần cải cách thủ tục, ứng dụng CNTT, giảm số lượng hồ sơ bản giấy |
|  | **Về mức tiền thưởng** |  |  | Sẽ được cập nhật theo quy định của Nghị định hướng dẫn thi hành Luật TĐKT trên tinh thần tăng hệ số tiền thưởng Bằng khen của TLĐ từ 01 lần lên 1,5 lần mức lương cơ sở |